DE =	EN =	PT =	VN =
Winkelberechnung 13	Angle Calculation 13	Cálculo do ângulo 13	Góc độ tính toán 13

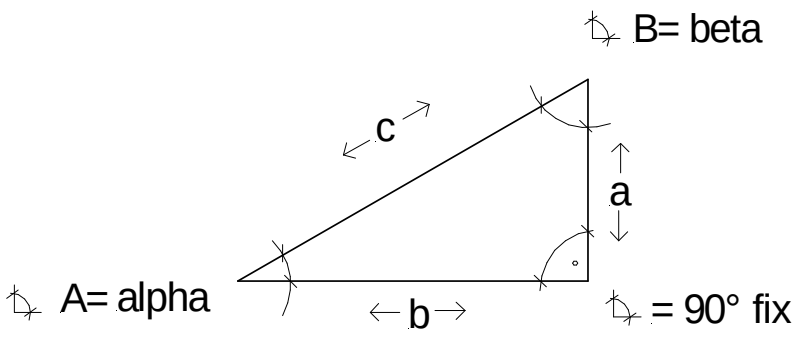

de=	Merke Dir bitte: Kurze Linie =	a	(Altsprache= Ankathete)
	Merke Dir bitte: mittlere Linie =	b	(Altsprache= Kathete)
	Merke Dir bitte: Lange Linie =	c	(Altsprache = Hypotenuse)

de= Berechnung mit einem Schenkel und ein Winkel
Wenn man ein Schenkel hat und ein Winkel wie rechnet man zurück?
Denke daran, dass wir über den C Schenkel aufs Resultat kamen
Also suchen wir immer zuerst auch den C Schenkel um zurück zu rechnen
Hast Du den Schenkel a oder den Schenkel b und die Grad Zahl, nehme
die Winkel Tabelle wieder, (später den Taschenrechner) und nehme den
Factor des Winkels.

en= Calculation with a leg and an angle
If you have a leg and an angle as you count back?
Remember that we came across the C leg again result
So we're always first and the C leg to return to count
Do you have a leg to the thigh or the number of degrees b and suppose
the angle table again, (later the calculator) and take the
Factor of the angle.

pt= Cálculo com uma perna e um ângulo
Se você tem uma perna e um ângulo como você conta de volta?
Lembre-se que nos deparamos com a perna C novamente resultar
Então, nós estamos sempre em primeiro lugar ea perna C para voltar ao
contar. Você tem uma perna para a coxa ou o número de graus b e suponha
a tabela de ângulo de novo, (mais tarde a calculadora) e tomar o
Factor de o ângulo.

vn= Tính toán với một chân và một góc
Nếu bạn có một chân và một góc như bạn đếm lại?
Hãy nhớ rằng chúng ta đi qua chân C lại kết quả
Vì vậy, chúng tôi luôn đầu tiên và chân C để quay trở lại để tính
Bạn đã có một chân đùi hoặc số độ b và giả sử
góc bảng một lần nữa, (sau này là máy tính) và đi
Yếu tố của góc.

de= Beispiele
en= Examples
pt= Exemplos
vn= Ví dụ

a=	61 618	30	200
b=	88	40	260 645
c=	107 428	50	328 536
alpha=	35	36.87	37.5
beta=	55	53.13	52.5
mm/2	2 711 204	600	26064.507

Test	1	2	3	4	5	6
a=	185		25	275		250
b=		800	14 434		90	450
c=				1 062 518		
Alpha=	40 °				77°	
Beta=		55°				
mm/2=						